TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LONG XUYÊN
TỈNH AN GIANG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 24/2018/HSST

Ngày: 19/3/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LONG XUYÊN, TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Phương Quyền

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Hùng Bích.

Bà Nguyễn Thị Tường Vi.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Trung Hiếu – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Duy Thuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2018, tại Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2018/HSST ngày 31/01/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 3 năm 2018 đối với bị cáo:

Huỳnh N, sinh năm 1975 tại Long Xuyên, An Giang. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 148/3B, khóm Đông An 2, phường Mỹ X, Tp.Long Xuyên, An Giang; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; con ông Huỳnh Văn C (chết) và bà Nguyễn Thị H (chết); Bị cáo chưa có vợ con; Tiền án: Ngày 26/8/2008, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 03 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 03/6/2011 chấp hành xong hình phạt tù;

Ngày 29/7/2012, bị Tòa án nhân dân thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang xử phạt 04 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản", đến ngày 08/6/2016 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam ngày 17/10/2017 đến nay và có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:*

1. Nguyễn Thị H, sinh năm 1986; Nơi cư trú: 12/63, khóm Thới Hòa, phường Mỹ T, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Vắng mặt.

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1985; Nơi cư tú: 14C, khóm Đông Thịnh 1, phường Mỹ P, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 14 giờ ngày 14/8/2017, Huỳnh N đến chơi và ngủ lại nhà trọ của chị Nguyễn Thị H, tại số 1022/18, khóm Đông Thịnh 9, phường Mỹ Phước, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang. Khoảng 11 giờ 15 phút ngày 15/8/2017, N thấy chị H ngủ dưới nền gạch, bên cạnh có để cái bóp da, trong phòng có dựng xe mô tô Yamaha Nouvo biển số 67L7- 6166 trên xe có chìa khóa. Lợi dụng điều kiện này, N mở bóp da lấy 1.000.000đ và lấy trộm xe của chị H rồi điều khiển xe đến khu vực ấp Vĩnh Lân, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ mua ma túy sử dụng thì bị Công an Vĩnh Thạnh kiểm tra hành chính và tạm giữ xe mô tô trên. Đến ngày 17/10/2017, N đến Công an phường Mỹ Phước đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Ngoài lần phạm tội trên bị cáo N còn khai nhận: Vào khoảng 01 giờ ngày 01/6/2017, Nam cùng với Nguyễn Thanh T uống rượu tại quán của bà Đặng Thị Kim C ở phường Mỹ Phước, thành phố Long Xuyên. Trong lúc đang uống rượu thấy có con chó, lông màu đen trọng lượng khoảng 07kg vào quán thì N bắt bỏ vao bao nylon nhặt ở gần đó rồi đem về nhà T tại số 14C, khóm Đông Thịnh 1, phường Mỹ P, Tp.Long Xuyên, tỉnh An Giang cất giấu. Sau đó N kêu T điều khiển xe mô tô biển số 67B1-687.50 chở N đi tìm nơi bán chó nhưng không có người mua nên cả hai quay về nhà của T. Đến đầu hẻm, T dừng xe và đi vào trong nhà lấy bao đựng chó đưa cho N. Lợi dụng điều kiện này, N đã lấy trộm xe của T rồi điều khiển xe đến Cầu số 10, xã Vĩnh Trinh, huyện Vĩnh Thạnh, thành phố Cần Thơ bán cho người mua phế liệu không rõ, họ, tên địa chỉ với giá 600.000đ.

Kết luận định giá tài sản số 100/KL.HĐ ngày 22/9/2017; 58/KL-HĐ ngày 10/01/2018 và 147/KL-HĐ ngày 12/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên xác định:

- 01 xe mô tô biển số 67L7 – 6166, đã qua sử dụng, trị giá 7.500.000đ;

- 01 xe mô tô biển số 67B1 – 687.50, đã qua sử dụng, trị giá 5.662.500đ;

- Con chó trọng lượng 07kg, giá trị 560.000đ.

Cáo trạng số: 13/VKS-HS ngày 30/01/2018 của Viện kiểm sát Nhân dân thành phố Long Xuyên, truy tố Huỳnh N về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015).

Tại phiên toà sơ thẩm:

* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị:

Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm c khoản 2 điều 138 Bộ luật Hình sự năm 1999 (tương ứng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015); Điều 38; Điều 48; điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Huỳnh N từ 04 năm đến 05 năm tù về tội "Trộm cắp tài sản".

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điều 47 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 106 Bộ luaath Tố tụng hinh sự 2015, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu đỏ, tay ngắn; 01 quần short jean, màu đen; 01 đôi dép cao su.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015 và Điều 589 Bộ luật dân sự 2015.

Người bị hại chị Nguyễn Thị H đã nhân lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự nên đề nghị không xét đến. Riêng anh Nguyễn Thanh T yêu cầu bị cáo phải bồi thường xe mô tô biển số 67B1 – 687.50 do bị cáo chiếm đoạt không thu hồi được với số tiền 5.662.500đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của anh T nên đề nghị công nhận sự tự nguyện bồi thường của bị cáo.

Bị cáo Huỳnh N khai nhận hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát về nội dung vụ án, về tội danh và hình phạt. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt, bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội vừa qua và bị cáo đồng ý bồi thường theo yêu cầu của người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng**:**

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Long Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên, Kiểm sát trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình

tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về trách nhiệm hình sự:

Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay bị cáo khai nhận: Vào các ngày 01/6/2017; 14/8/2017, Huỳnh N đã có hành vi lén lút lấy trộm xe mô tô biển số 67L7 – 6166, của chị H, trị giá 7.500.000đ; xe mô tô biển số 67B1 – 687.50 của anh T, trị giá 5.662.500đ và con chó trọng lượng 07kg, giá trị 560.000đ. Tổng giá trị là 14.722.500đ. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra là phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận định giá số 100/KL.HĐ ngày 22/9/2017; 58/KL-HĐ ngày 10/01/2018 và 147/KL-HĐ ngày 12/01/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Long Xuyên cùng các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Bản thân bị cáo N đã từng hai lần bị kết án về tội "Trộm cắp tài sản" nhưng chưa được xóa án tích thì bị cáo lại tiếp tục phạm tội. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Long Xuyên truy tố bị cáo Huỳnh N về tội "Trộm cắp tài sản", được quy định tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015) là có căn cứ, nên được Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận.

[3] Về nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người trưởng thành, khoẻ mạnh đủ khả năng nhận thức được hành vi của bản thân. Lẽ ra, sau khi chấp hành xong hình phạt tù về tội "Trộm cắp tài sản" trong khi chưa được xóa án tích, khi về địa phương thì bị cáo phải biết sửa đổi và tìm kiếm cho mình một công việc phù hợp để lao động chính đáng tạo thu nhập nuôi sống bản thân và sống có ích cho xã hội thế nhưng với bản tính lười biếng lao động, thích hưởng thụ muốn có tiền nhanh chóng để tiêu xài mà không phải tốn công sức cực nhọc và để thỏa mãn cơn nghiện của bản thân mà bị cáo bất chấp tất cả tiếp tục hai lần cố ý phạm tội và cả hai lần phạm tội mới này của bị cáo giá trị tài sản đều đủ để truy cứu trách nhiệm hình sự. Do đó ngoài việc truy tố bị cáo về tội "Trộm cắp tài sản" được quy định tại tại điểm c khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 (tương ứng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015) thì bị cáo còn phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội "Hai lần trở lên"

được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 52 Bộ luật hình sự 2015. Do đó, cần xử phạt nghiêm để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân biết tôn trọng pháp luật, đồng thời răn đe phòng ngừa chung.

Tuy nhiên có xem xét, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, khi phạm tội bị cáo đã đầu thú và bị hại xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự qui định tại điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015 nên được Hội đồng xét xử xem xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên có thu giữ vật chứng chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên sẽ được xử lý như sau: 01 áo thun, màu đỏ, tay ngắn; 01 quần short jean, màu đen; 01 đôi dép cao su xác định là tài sản của bị cáo không liên quan đến hành vi phạm tội lẽ ra phải được trả cho bị cáo nhưng tại phiên tòa hôm nay bị cáo xin không nhận lại những tài sản trên. Do những tài sản này không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Tuy bị hại chị H vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong quá trình điều tra thì chị H đã nhận lại tài sản là xe mô tô biển số 67L7 – 6166 chị không yêu cầu bồi thường về dân sự và đối với số tiền 1.000.000đ do bị cáo chiếm đoạt chị cũng không yêu cầu bồi thường. Do đó Hội đồng xét xử không xét đến.

Đối với bị hại anh Nguyễn Thanh T yêu cầu bị cáo bồi thường giá trị xe mô tô biển số 67B1 – 687.50 bị N chiếm đoạt không thu hồi được với số tiền 5.662.500đ. Tại phiên tòa bị cáo N đồng ý bồi thường số tiền trên cho anh T. Đây là sự tự nguyện bồi thường giữa bị cáo và bị hại, phù hợp với quy định pháp luật nên được công nhận.

[6] Về án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm: Bị cáo Huỳnh Nam phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm c Khoản 2 Điều 138 Bộ luật hình sự 1999 (tương ứng điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015); điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41-NQ-QHH ngày 20/6/2017 của Quốc Hội.

[1] Tuyên bố bị cáo Huỳnh N phạm tội "Trộm cắp tài sản".

[2] Xử phạt: Bị cáo Huỳnh N 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 17/10/2017.

[3] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 áo thun, màu đỏ, tay ngắn; 01 quần short jean, màu đen; 01 đôi dép cao su.

(Theo biên bản giao nhận vật vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Long Xuyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Long Xuyên).

[4] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 Bộ luật Hình sự 2015; Điều 589 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Buộc bị cáo Huỳnh N bồi thường cho anh Nguyễn Thanh Thuận số tiền 5.662.500đ (năm triệu sáu trăm sáu mươi hai nghìn năm trăm đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, nếu bên phải thi hành án chưa thanh toán số tiền nêu trên thì hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015.

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm và dân sự sơ thẩm: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Án phí chung bị cáo phải chịu là 500.000đ (năm trăm nghìn đồng).

[6] Về quyền kháng cáo:

Bị cáo, bị hại có mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Đại diện bị hại;
- NCQL và NVLQ;
- VKSND TPLX
- THA TPLX;
- Nhà Tạm Giữ CA.TPLX;
- Sở tư pháp tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Lưu hồ sơ + VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Bùi Phương Quyền